

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 206/2024/HS-ST
Ngày 08-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Tiến Thịnh

Bà Nguyễn Thị Thu Trang

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Ông Lương Duy Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 193/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 203/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2024 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 28/TB-TA ngày 25/10/2024 đối với bị cáo:

Lý Trung T, sinh ngày 25/7/2000 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: tổ C, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý Anh T1, sinh năm 1975 và con bà: Phạm Thị L, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/01/2024 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Vũ Tuấn A, sinh năm 1994

Trú tại: tổ E, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Cao Mạnh H, sinh năm 1985

Trú tại: tổ F, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

3. Anh Đoàn Trọng C, sinh năm 2001

Trú tại: thôn V, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình

(Có mặt anh Tuấn A, anh C; vắng mặt anh H)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Vũ Minh H1, sinh năm 1995

Trú tại: thôn N, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

(Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Chị Tống Thị Anh Đ, sinh năm 1970

Trú tại: tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

+ Chị Nguyễn Thị Ngọc L1, sinh năm 1995

Trú tại: thôn N, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

+ Chị Đoàn Thu T2, sinh năm 1996

Trú tại: thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

+ Ông Phạm Đức T3, sinh năm 1965

Trú tại: số nhà E, đường N, tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình

+ Chị Phạm Thị Thùy L2, sinh năm 2000

Trú tại: thôn Q, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình

+ Chị Vũ Thị H2, sinh năm 1998

Trú tại: thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình

(Những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Vũ Minh H1 và chị Nguyễn Thị Ngọc L1 kết hôn từ năm 2014. Ngày 15/10/2023, chị L1 gặp H1 ngồi uống nước với chị Đoàn Thu T2 (T2 là bạn của H1) tại quán C1 tại số H đường N, phường Q, thành phố T. Thấy vậy chị L1 vào nói chuyện với H1 và chị T2, quá trình nói chuyện giữa chị L1 và H1 xảy ra cãi nhau. Lúc này chị L1 kéo chị T2 và H1 xuống vỉa hè của quán để nói chuyện. Tại đây giữa H1 và chị L1 tiếp tục xảy ra cãi nhau, xô đẩy nhau thì lúc này Lý Trung T cùng với một số người trong quán vào can ngăn. Quá trình can ngăn thì H1 có chửi T, bực tức nên T dùng tay đâm vào mặt của H1. Sau đó chị L1, chị T2 cùng mọi người can ngăn đẩy T và H1 ra về. Sau đó H1 có nhờ Đoàn Trọng C tìm T để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Do C biết T đang làm nhân viên giao hàng nên khoảng 17 giờ ngày 23/10/2023 C đã lấy số điện thoại của T và hẹn T đến khu vực đường N, phường Q, thành phố T để nhận hàng đi giao. Sau đó C liên lạc với H1 nói đã tìm được T và hẹn gặp ở đường N, phường Q, thành phố T thì H1 bảo với C hẹn gặp nhau ở gần khu vực đó và nhờ C gọi thêm hai người nữa đi cùng. C đồng ý và nhờ Cao Mạnh H và Vũ Tuấn A đi cùng với C và H1 ra để nói chuyện với T, H và Tuấn A đồng ý. Đến khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, Vũ Minh H1 đi với chị Đoàn Thu T2, chị Vũ Thị H2 và chị Phạm Thị Thùy L2 đi trên hai xe máy ra khu vực đường N, tại đây Vũ Minh H1 gặp Đoàn Trọng C, Vũ Tuấn A và Cao Mạnh H đi trên hai xe máy cũng có mặt tại đó. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì Lý Trung T đi xe máy đến khu vực đường N để nhận hàng thì C, H và Tuấn A thấy T và đuổi theo. Khi đến khu vực trước cửa số nhà E, đường N, tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình thì ba

người chặn được đầu xe của T, cùng lúc đó H1, chị T2 cũng đi xe đến và dừng trước đầu xe của T, chị H2 và chị L2 cũng đi đến khu vực đường đối diện. Lúc này C xuống xe dùng tay phải khoác vào cổ của T kéo xuống khỏi xe thì T rút từ trong túi áo trước ngực ra một con Thái Lan bằng kim loại dài 18cm, lưỡi dài 10 cm, bản rộng 03 cm, thấy vậy Tuấn A có bảo T “Mày rút cái gì ra đấy” lúc này do C kéo ghì T hơi cúi người xuống nên Tuấn A dùng chân đá hai phát vào mặt của T, H dùng hai tay kéo cổ áo của T lôi về phía mình để đánh thì T dùng dao đâm vào hông bên trái của H, do vẫn bị C quàng cổ nên T dùng dao đâm 01 phát vào ngón trỏ thứ hai trên bàn tay phải của C làm C phải buông tay ra, không quàng cổ Thành nữa, T lao vào dùng dao đâm 01 phát vào cánh tay trái của Tuấn A thì C từ đằng sau dùng chân phải đạp vào người của T khiến T lao về phía trước, T lao tới dùng dao để đâm Tuấn A thì H đưa tay ra đỡ bị T đâm hai phát dao vào bắp tay trái. Lúc này, H rút từ trong người ra một con dao bấm mà Tuấn A đưa lúc trước cầm trên tay đuổi theo T. H1 đứng ngoài thấy vậy mở cốp xe máy của mình lấy trong xe ra một gậy rút bằng kim loại dài khoảng 80 cm đưa cho C để đuổi đánh T. C cầm gậy rút cùng với H đuổi theo T. Khi đuổi T đến cửa nhà ông Phạm Đức T3, ở số nhà E, đường N, tổ A, phường Q, thành phố T, H bị T dùng dao xia vào cổ tay trái. T bỏ chạy vào trong nhà ông T3, H đuổi theo vào trong nhà dùng dao bấm xia hai đến ba phát về phía người T, trúng túi, áo và phần trán của T, H bị trượt chân ngã ra nền nhà, H đứng dậy và lùi ra cửa. Thấy vậy, C lao vào dùng gậy rút vụt về phía T, T né ra thì trúng vào đầu của T. T dùng dao đâm trúng bụng của C. H thấy vậy kéo C ra ngoài, thì bị T đâm 01 nhát trúng vào hông bên trái Do bị thương nên H, C không đánh nhau với T nữa mà bỏ đi ra ngoài. Sau đó nhóm Đoàn Trọng C lấy xe và đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T. Còn T gọi người nhà ra đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T.

Hậu quả: Lý Trung T bị thương ở vùng đầu; Đoàn Trọng C bị thương ở vùng bụng và ngón cái của bàn tay phải; Cao Mạnh H bị thương ở hông bên trái, mông trái và cánh tay trái phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T. Vũ Tuấn A bị thương tích ở 1/3 dưới cánh tay trái phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T sau đó chuyển Bệnh viện H3.

Quá trình điều tra, Cao Mạnh H trình bày sau khi sự việc xảy ra đã vớt con dao bấm ở lề đường cạnh trạm y tế xã T, thành phố T trước khi vào băng bó vết thương. Ngày 02/11/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành đưa H đi xác định địa điểm và truy tìm con dao nhưng không tìm thấy.

Đối với chiếc gậy rút mà C sử dụng để gây thương tích cho T, C trình bày sau khi sự việc xảy ra đã vớt gậy rút ở vệ cỏ cạnh trạm y tế phường T trước khi vào băng bó vết thương. Ngày 02/11/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành đưa H đi xác định địa điểm và truy tìm gậy rút trên nhưng không tìm thấy.

Đối với con dao mà T dùng để gây thương tích cho H, C, Tuấn A, sau khi sự việc xảy ra T bị thương tích ở phần đầu được người nhà đưa đi cấp cứu nên T không rõ con dao đang ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không xác định được.

Tại giấy chứng nhận thương tích ban đầu của Bệnh viện đa khoa tỉnh T cung cấp thể hiện:

1. Lý Trung T bị chấn thương ở đầu.
2. Đoàn Trọng C bị vết thương ở thành bụng - vết thương ngón cái bàn tay phải.
3. Cao Mạnh H bị thương ở thành bụng - cánh tay, cẳng tay và mông bên trái
4. Vũ Tuấn A bị thương ở 1/3 dưới cánh tay trái, theo dõi tổn thương thần kinh.

Ngày 30/10/2023 Cơ quan CSĐT Công an thành phố T ra Quyết định trưng cầu giám định đến Trung tâm giám định pháp y thuộc sở y tế tỉnh T để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lý Trung T, Đoàn Trọng C, Cao Mạnh H, Vũ Tuấn A.

Ngày 08/11/2023 Trung tâm giám định pháp y tỉnh T kết luận giám định số 458/KLTTCT-TTPY: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Lý Trung T là 01% (Một phần trăm).

Ngày 08/11/2023 Trung tâm giám định pháp y tỉnh T kết luận giám định số 467/KLTTCT-TTPY: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Vũ Tuấn A là 02% (Hai phần trăm). Đề nghị giám định bổ sung khi bệnh nhân được tập phục hồi chức năng và có đầy đủ hồ sơ y tế.

Ngày 08/11/2023 Trung tâm giám định pháp y tỉnh T kết luận giám định số 468/KLTTCT-TTPY: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Đoàn Trọng C là 02% (Hai phần trăm).

Ngày 29/11/2023 Trung tâm giám định pháp y tỉnh T kết luận giám định số 507/KLTTCT-TTPY: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Cao Mạnh H là 05% (Năm phần trăm).

Ngày 14/12/2023 Cơ quan CSĐT Công an thành phố T ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 14 đến Trung tâm giám định pháp y thuộc Sở y tế tỉnh T để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Vũ Tuấn A.

Ngày 22/12/2023 Trung tâm giám định pháp y tỉnh T kết luận giám định bổ sung số 551/KLTTCT-TTPY: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Vũ Tuấn A là: 15% (Mười lăm phần trăm).

Sau khi sự việc xảy ra Vũ Minh H1, Cao Mạnh H, Đoàn Trọng C đã đến gặp Lý Trung T để xin lỗi, khắc phục tiền viện phí, thuốc men và bồi dưỡng sức khỏe, tinh thần cho Lý Trung T tổng số tiền là: 95.000.000 đồng (Chín mươi lăm triệu đồng). Ngày 06/12/2023 Lý Trung T có đơn xin rút đơn yêu cầu khởi tố và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những người đã gây ra thương tích cho mình.

Đối với anh Đoàn Trọng C, Cao Mạnh H, Vũ Tuấn A không yêu cầu Lý Trung T phải bồi thường, khắc phục thiệt hại do đã gây thương tích cho mình và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lý Trung T.

Tại Cáo trạng số 198/CT-VKSTPTB ngày 08/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Lý Trung T về tội: “Cố ý gây

thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Lý Trung T đã khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho anh Vũ Tuấn A, Đoàn Trọng C và Cao Mạnh H như Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tại phiên tòa phát biểu quan điểm: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lý Trung T, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm đến 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị ghi nhận việc bị cáo Lý Trung T đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Vũ Tuấn A số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) gồm các khoản: chi phí điều trị, bồi dưỡng sức khỏe, tinh thần. Bị hại Tuấn A đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác; ghi nhận việc các anh Đoàn Trọng C và Cao Mạnh H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự do những thương tích mà bị cáo gây nên cho các anh.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo, bị hại (đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) không có ý kiến tranh luận với nhau và với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Điều tra viên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Lý Trung T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với đơn trình báo và lời khai của các bị hại (đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan); phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan khác và người làm chứng. Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau:

- Giấy chứng nhận thương tích ban đầu của anh Đoàn Trọng C, Cao Mạnh H, Vũ Tuấn A của Bệnh viện đa khoa tỉnh T; Bản sao bệnh án của anh Đoàn Trọng C, Cao Mạnh H, Vũ Tuấn A điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T (bút lục số 65 - 75; 78 - 100; 102 - 114).

- Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T lập ngày 23/10/2023 (bút lục số 47 - 50).

- Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 467/KLTTCT-TTPY; số 468/KLTTCT - TTPY ngày 08/11/2023; số 507/KLTTCT - TTPY ngày 29/11/2023 của Trung tâm pháp y - Sở Y kết luận về tỉ lệ tổn thương cơ thể của Đoàn Trọng C, Vũ Tuấn A và Cao Mạnh H (bút lục số 124 - 129)

- Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 551/KLTTCT ngày 22/12/2023 của Trung tâm pháp y - Sở Y kết luận giám định bổ sung tỉ lệ tổn thương cơ thể của Vũ Tuấn A (bút lục số 130 - 131)

- Bản vẽ mô tả con dao Lý Trung T đã dùng gây thương tích cho các anh Vũ Tuấn A, Cao Mạnh H, Đoàn Trọng C do Lý Trung T vẽ (bút lục số 229).

Cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 23/10/2023 tại trước cửa số nhà E, đường N, tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình, Lý Trung T có hành vi dùng dao Thái Lan dài 18cm, lưỡi dài 10 cm, bản rộng 03 cm đâm gây thương tích cho các anh Cao Mạnh H, Đoàn Trọng C và Vũ Tuấn A. Hậu quả anh Cao Mạnh H bị tổn thương cơ thể 05% (Năm phần trăm); anh Đoàn Trọng C bị tổn thương cơ thể 02% (Hai phần trăm); anh Vũ Tuấn A bị tổn thương cơ thể 15% (Mười lăm phần trăm). Tổng tỷ lệ thương tích bị cáo Lý Trung T gây ra cho 03 bị hại là 22%.

Hành vi của bị cáo Lý Trung T đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung quy định tại đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

- a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;*

- b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;*

- c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;*

.....
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;

...
đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này

.....
3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên, nếu không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều này;

.....
[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi bị cáo dùng dao là loại hung khí nguy hiểm gây thương tích cho 3 người với tổng tỷ lệ thương tích 22% là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an nơi xảy ra vụ án. Vì vậy, việc xử phạt bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết, góp phần giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tuổi đời còn trẻ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, bản thân bị cáo có bệnh về sức khỏe tâm thần, các bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, mặt khác các bị hại cũng có một phần lỗi nên bị cáo được xét hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách phù hợp với bị cáo cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo được mục đích của hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn truy tố, bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho anh Vũ Tuấn A, anh Vũ Tuấn A không yêu cầu bị

cáo phải bồi thường gì thêm bất cứ khoản nào khác. Các anh Cao Mạnh H, Đoàn Trọng C do thương tích nhẹ nên cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Vì vậy Hội đồng xét xử cần ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (Một) áo khoác màu đen; 01 (Một) áo sơ mi màu xám đen, quản lý tại trạm y tế xã T, thành phố T. Đây là áo của Cao Mạnh H mặc khi xử lý vết thương, anh H không yêu cầu nhận lại và giá trị sử dụng không đáng kể nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi của Cao Mạnh H, Đoàn Trọng C, Vũ Tuấn A, Vũ Minh H1, dùng hung khí gây thương tích cho Lý Trung T, tỉ lệ tổn thương cơ thể 01%. Sau khi sự việc xảy ra H1, H, C đã đến gặp Lý Trung T để xin lỗi, khắc phục tiền viện phí, thuốc men và bồi dưỡng sức khỏe, tinh thần cho Lý Trung T với tổng số tiền là: 95.000.000 đồng (Chín mươi lăm triệu đồng). Ngày 06/12/2023 Lý Trung T có đơn xin rút đơn yêu cầu khởi tố và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H, C, H1. Tuy nhiên hành vi của H, C, Tuấn A và H1 đã phạm vào điểm a, khoản 5, Điều 7 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực An ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình, Công an thành phố T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 132,133,134,135 ngày 25/06/2024 bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 6.500.000 đồng là phù hợp.

- Đối với hành vi của Lý Trung T dùng tay đâm anh Vũ Minh H1 vào ngày 15/10/2023, anh H1 không đề nghị giám định thương tích. Ngày 19/9/2024, Công an thành phố T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lý Trung T bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 6.500.000 đồng.

- Đối với các chị: Đoàn Thu T2, Vũ Thị H2, Lại Thị Thùy L3 là những người được Vũ Minh H1 rủ đi cùng, nhưng không biết là đi đánh nhau, khi xảy ra đánh nhau không tham gia giúp sức, do đó cơ quan điều tra không xử lý.

- Việc Lý Trung T, Vũ Minh H1, Cao Mạnh H, Đoàn Trọng C, Vũ Tuấn A đánh nhau tại trước cửa số nhà E, đường N, tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình vào tối ngày 23/10/2023, thời gian xảy ra nhanh, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn ở địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không quyết định xử lý đối với các đối tượng trên về hành vi gây rối trật tự công cộng.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại (đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan), người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Trung T phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) ; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Trung T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/11/2024).

Giao bị cáo Lý Trung T cho Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Lý Trung T tự nguyện bồi thường cho anh Vũ Tuấn A số tiền 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) gồm các khoản chi phí điều trị, bồi dưỡng sức khỏe, tinh thần. Anh Vũ Tuấn A đã nhận đủ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

Ghi nhận việc các anh Cao Mạnh H và Đoàn Trọng C tự nguyện không yêu cầu bị cáo Lý Trung T phải bồi thường.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) áo khoác màu đen; 01 (Một) áo sơ mi màu xám đen.

(Chi tiết ghi tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản hồi 09 giờ 00 phút ngày 08/10/2024 giữa Công an thành phố T và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lý Trung T phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lý Trung T, bị hại (đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) là các anh Vũ Tuấn A, Đoàn Trọng C có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/11/2024). Bị hại (đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình.
- VKSND tỉnh Thái Bình.
- VKSND Tp. Thái Bình.
- Chi cục THADS Tp. Thái Bình.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

- Công an Tp. Thái Bình.
- Thi hành án HS, Công an Tp. Thái Bình;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- UBND phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Phụng